

## GIẢI BÓNG BÀN THÂN THIỆN CHÂU ÂU - BUDAPEST 2026 (02.05-03.05.2026)

02.05.2026, 12:00 - 18:00 thi đấu đôi và đồng đội - 03.05.2026, 08:00 - 18:00 thi đấu đơn

### HẠNG ĐẶC BIỆT

A	B
Nguyễn Hải Khánh (BW) 10	Vương Quyền Linh (VGR) 9
Tùng Dương(CZ)9	Đỗ An (BW) 9
Trần Đoàn Đức Anh (CN) 9	Đỗ Đức Đạt (UK) 9
Nguyễn Xuân Bình (VGR) 8,5	NGUYỄN THANH HOÀN (PL) 8,5
LÊ HỮU PHƯƠNG (PL) 8,5	

### THIẾU NIÊN

A	B
TRẦN TRUNG KIÊN (HUN) 7	Ngô Đức Huy (SK) 6
NGUYỄN MICHAL (PL) 5	NGUYỄN WIKTOR (PL) 5
Vũ Anh Sơn (SK) 4	Vũ Sơn(CZ)5
Nguyễn Hoàng Anh (CZ)4	ALEKS PHẠM QUANG (PL) 4
	Vũ Văn Khôi Nguyễn (SK) 4

### NỮ

A	B
Phan Xuân Vy (HUN) 7	Nguyễn Thị Loan (BDX) 5
Nguyễn Tuyết Ngọc (BDX) 5	Trần Lê Ái Trinh (BW) 5
Chử Thị Tuyết (SK) 4	Sandra Trần (BDX) 4
Dương Hồng Hiên (SK) 4	Lưu Thị Thu Hà (SK) 4
Nguyễn Quỳnh Linh (STU) 4	

### CAO NIÊN 2

A	B
Nguyễn Nho Tân(CZ)6	Nguyễn Hữu Thọ (BER) 6
Phạm Khắc Nguyệt (CN) 5	Hà Trọng Quế (AUS) 5
TRẦN VĂN TÂN (HUN) 5	Hoàng Quốc Dũng (FRA) 5
NGUYỄN HỒNG QUÂN (PL) 4	Nguyễn Hùng Văn (BER) 4,5

**CAO NIÊN 1**

A	B
ĐÀO ĐÌNH ĐỨC (HUN) 7	Nguyễn Lưu (SK) 6.5
Phan Minh Hoan (BDX) 6	Bùi Quang Hiến (HAN) 6
Hoàng Xuân Lê (BER) 6	Lê Hữu Tuấn (CN) 6
Phan Huy(CZ) 5	Lê Văn Thoại(CZ) 5,5
Nguyễn Hữu Dũng (CN) 4	Hoàng Thịnh (BUL) 5

C	D
Tô Lê Tú (BDX) 7	Trần Đức Lâm (CZ) 7
Nguyễn Kim Hải (CZ) 6	TRƯƠNG HẢI PHONG (HUN) 6
Hoàng Thanh Vân (VGR) 6	Lưu Tiểu Văn (AUS) 6
Trần Tiến Hưng (STU) 5	Bùi Chí Thành (BER) 5
Vũ Huy Hoàng (CN) 4	Hồ Quảng Điền(DD)5

**TRUNG NIÊN 2**

A	B
Hoàng Tuấn (CZ) 8	PHẠM QUỐC HÙNG (PL) 7
Lưu Tiểu Phóng (AUS) 7	Ngọc Bình (CZ) 7
Lương Kiếm Phong (UK) 6	Phạm Thanh Bình (CN) 6
Lương Đức Thắng (VGR) 6,5	Kim Hồng Kỳ (BW) 5
	Nguyễn Quốc Dương (SK) 5

C	D
Nguyễn Hoàng Long (DIL) 8	Hữu Dương(CZ)8
Trương Anh Tú (SK) 7	Cao Văn Lương (HAM) 7
NGUYỄN VĂN TÍN (HUN) 6	Nguyễn Đăng Hậu (STU) 6
Trần Anh Minh(CZ)5	Vũ Đức Lưu(CZ) 5.5
Ngô Tuấn (STU) 5	Nguyễn Tuấn Thành (VGR) 5

**TRUNG NIÊN 1**

A	B
Đoàn Chiến Thắng(CZ)8	Trần Đại Thủy (BER) 7
NGUYỄN THANH TÙNG (PL) 7,5	Nguyễn Ngọc Thuận (BDX) 6
Trần Quang Vinh (BDX) 6	LÊ ANH DŨNG (PL) 5,5
Đặng Quang Minh (BER) 5,5	TAO ANH HOAN (PL) 5,5
Trương Quốc Lưu (STU) 5	Lê Sơn Hải(CZ)5

C	D
Đặng Tuấn Đạt(CZ)7.5	Lê Minh Cương (SWR) 8
Hồ Anh Tiệp (BER) 6	VŨ XUÂN THẬT (PL) 6,5
PHẠM VĂN TRƯỜNG (PL) 6	Nguyễn Sỹ Tuấn (BDX) 6
Nguyễn Văn Thiệu (VGR) 5	Vũ Đức Phú(CZ)5.5
	Lê Thành Tiến (CN) 5

**THANH NIÊN**

A	B
Vũ Phạm Thanh Tùng (FRA) 8	Vượng Ngô (UK) 8
Vũ Văn Nghiệm (SK) 6.5	VŨ NGỌC TÙNG (HUN) 7
Nguyễn Quang Dũng (BER) 6	PHẠM NGUYỄN KHÔI (PL) 6
	Trần Hải Đăng (SAA) 5

C	D
Lâm Tiến Tiệp (CZ) 8	Nguyễn Việt (CZ) 8
NGUYEN DUC DANI (HUN) 7	Phạm Quang Huy (SK) 7.5
Daniel Lê (BUN) 6	Trần Nhân (DIL) 6,5
Nguyễn Hữu Nhân (DIL) 5	Nguyễn Minh (BUN) 6

**PHONG TRÀO 1**

A	B
Đào Đức Lương (FRA) 4,5	Nguyễn Huy Việt (CZ) 4,5
Chu Miên(CZ)4	Hoàng Diệp (SK) 4,5
Trần Trọng Sơn (STU) 4	Vũ Quốc Thanh (BDX) 4
Nguyễn Như Bển (BER) 4	Lê Hồng Tư (VGR) 4
Thân Xuân Vĩnh(CZ)4	Từ Dũng (STU) 4
	PHẠM Xuân Nghiêm (FRA) 3

**PHONG TRÀO 2**

A	B
Đỗ Trường Sơn (CZ) 4	Nguyễn Mạnh Hùng(CZ)4
Nguyễn Thanh Tùng(CZ)4	Nguyễn Văn Phòng(CZ) 4
Ha Văn Chương (STU) 4	Nguyễn Thế Dũng (AUS) 4
TRỊNH NGỌC LÂM (PL) 4	Vũ Văn Quang (SK) 4
HOÀNG VIỆT (HUN) 4	VŨ QUỐC THÀNH (HUN) 4
Đặng Thanh Hoa (SK) 3	

**PHONG TRÀO 3**

A	B
Trần Tiến Đạt (SK) 4,5	Trần Trọng Nghĩa (SK) 5
Phạm Thạch Anh(CZ) 4	Nguyễn Thanh Sơn(CZ)4
Nguyễn Trọng Thịnh (STU) 4	Mai Công Hùng (STU) 4
Phan Văn Quyết (STU) 4	Vũ Nhân Hoàn (STU) 4
NGUYỄN KIM LĂNG (HUN) 4	Phạm Hùng Thắng(CZ)4
	NGUYỄN VĂN HÙNG (HUN) 3

**PHONG TRÀO 4**

A	B
Trình Việt Khánh(CZ)5	Nguyễn Quang Tuân (STU) 4
Nguyễn Đào Vinh (STU) 4	Trần Văn Cẩn (SK) 4
Nguyễn Bá Trung (SK)	Nguyễn Văn Chuyên (DIL) 4
Bùi Văn Hạ (DIL) 4	Vũ Văn Luận(CZ) 4
Trần Minh Dũng(CZ) 4	Lê Anh Tuấn (VGR) 4
	Phạm Quang Bình (CZ) 4

**PHONG TRÀO 5**

A	B
Bùi Lê Hoàng (HAN) 4,5	Vương Đình Quyền (VGR) 4
Phạm Huy Cường (SK) 4	Đỗ Mạnh Sơn (SK) 4
NGÔ VĂN HÙNG (PL) 4	NGUYỄN DUY PHÁP (PL) 4
TRƯƠNG VŨ THANH (PL) 4	Steven Nguyễn Đình (BDX) 4
Ngô Đức Thế (SK) 4	TRẦN PHI AN (HUN) 4
NGUYỄN ĐỨC TRUNG (HUN) 3	

**ĐÔI CAO NIÊN**

NGUYỄN XUÂN NHUNG (PL) 3	Nguyễn Huy Việt(CZ)4	Chu Miên(CZ)4	Nguyễn Hùng Văn (BER) 4,5
NGUYỄN HỒNG QUÂN (PL) 4	Phạm Xuân Nghiêm (FRA) 4	Nguyễn Nho Tân(CZ)6.5	Nguyễn Như Bển (BER) 4

**ĐÔI NHÓM 1**

A	B
Nguyễn Hoàng Long (DIL) 8 Tô Lê Tú (BDX) 7	Nguyễn Đăng Hậu (STG) 6 Ngô Tuấn (STG) 5
NGUYỄN VĂN TÍN (HUN) 6 TRẦN VĂN TÂN (HUN) 5	Hoàng Diệp (SK) 4 Trương Anh Tú (SK) 7
Phan Văn Quyết (STG) 4 Từ Dũng (STG) 4	Trần Trọng Sơn (STG) 4 Hà Văn Chương 4
Đỗ Trường Sơn(CZ)4 Nguyễn Mạnh Hùng(CZ)4	Phạm Thạch Anh(CZ) 4 Phạm Hùng Thắng(CZ)4

C	D
Nguyễn Kim Hải (CZ) 6 Ngọc Bình (CZ) 7.5	Nguyễn Hữu Thọ (BER) 6 Hoàng Thanh Vân (VGR) 6
Bùi Chí Thành (BER) 5 Hoàng Xuân Lê (BER) 6	Trần Trọng Nghĩa (SK) 5 Nguyễn Quốc Dương (SK) 5
Vũ Huy Hoàng (CN) 4 Lê Hữu Tuấn (CN) 6	Trần Anh Minh(CZ)5 Thân Xuân Vĩnh(CZ)4
Nguyễn Kim Lăng (HUN) 4 Nguyễn Văn Hùng (HUN) 3	Nguyễn Trọng Thịnh (STG) 4 Vũ Nhân Hoàn (STG) 4

**ĐÔI NHÓM 2**

A	B
Trần Đại Thủy (BER) 7 Cao Văn Lưỡng (HAM) 7	Trần Lê Ái Trinh (BW) 5,5 Kim Hồng Kỳ (BW) 5,5
Hồ Quảng Điền(DD)5 Phạm Khắc Nguyệt (CN) 5	Trần Tiến Hưng (STG) 5 Trương Quốc Lưu (STG) 5
Trình Việt Khánh(CZ)5 Lê Sơn Hải(CZ)5	Phan Huy(CZ)5 Phạm Quang Bình (CZ)4
Nguyễn Đào Vinh (STG) 4 Mai Công Hùng(STG) 4	Vương Đình Quyền (VGR) 4 Lê Anh Tuấn (VGR) 4

C	D
Phan Minh Hoan (BDX) 6 Nguyễn Sỹ Tuấn (BDX) 6	Đặng Tuấn Đạt(CZ)7.5 Trần Đức Lâm (CZ) 7
Nguyễn Văn Thiều (VGR) 5 Nguyễn Tuấn Thành (VGR) 5	Nguyễn Tuyết Ngọc (BDX) 5 Nguyễn Thị Loan (BDX) 5
Trần Tiến Đạt (SK) 4 Lưu Thị Thu Hà (SK) 4	Chử Thị Tuyết (SK) 4 Dương Hồng Hiền (SK) 4
Nguyễn Quang Tuân (STG) 4 Nguyễn Quỳnh Linh (STG) 4	VŨ QUỐC THÀNH (HUN) 4 HOÀNG VIỆT (HUN) 4

**ĐÔI NHÓM 3**

A	B
Phạm Quang Huy (SK) 7.5 Vũ Văn Nghiệm (SK) 6.5	Trần Quang Vinh (BDX) 6 Nguyễn Ngọc Thuận (BDX) 6
Vũ Sơn(CZ)4.5 Nguyễn Hoàng Anh (CZ)4	NGUYỄN WIKTOR (PL) 5 ALEKS PHẠM QUANG (PL) 4
NGUYỄN DUY PHÁP (PL) 4 TRỊNH NGỌC LÂM (PL) 4	Ngô Đức Thế (SK) 4 Trần Văn Cẩn (SK) 4

C	D
PHẠM QUỐC HÙNG (PL) 6 PHẠM NGUYỄN KHÔI (PL) 5,5	NGUYỄN THANH TÙNG (PL) 7,5 NGUYỄN MICHAL (PL) 5
Bùi Quang Hiển (HAN) 6 Bùi Lê Hoàng (HAN) 5	Nguyễn Quang Dũng (BER) 6 Đặng Quang Minh (BER) 6
Sandra Trần (BDX) 4 Steven Nguyễn Đình (BDX) 4	Phạm Huy Cường (SK) 4 Đỗ Mạnh Sơn (SK) 4

**Đội A**

<b>BẢNG 1</b>	<b>BẢNG 2</b>
<b>ĐỨC A1</b>	<b>SÉC A</b>
Nguyễn Hải Khánh (BW) 10 Đỗ An (BW) 9 Trần Đoàn Đức Anh (CN) 9	Phạm Tùng Dương (CZ) 9 Nguyễn Việt (CZ) 8 Lâm Tiến Tiệp (CZ) 8
<b>ANH A</b>	<b>HUNG A</b>
Đỗ Đức Đạt (UK) 9 Vương Ngô (UK) 8 Lương Kiếm Phong (UK) 6	TRẦN TRUNG KIÊN (HUN) 7 NGUYỄN ANH PHƯƠNG (HUN) 7 NGUYEN DUC DANI (HUN) 7
<b>BA LAN A</b>	<b>ĐỨC A2</b>
LÊ HỮU PHƯƠNG (PL) 8 NGUYỄN THANH HOÀN (PL) 7,5 TAO ANH HOAN (PL) 5,5	Vương Quyền Linh (VGR) 9 Lê Minh Cương (SWR) 8 Hồ Anh Tiệp (BER) 6

**Đội B**

<b>BẢNG 1</b>	<b>BẢNG 2</b>
<b>HUNG B</b>	<b>SÉC B</b>
VŨ NGỌC TÙNG (HUN) 7 ĐÀO ĐÌNH ĐỨC (HUN) 7 TRƯƠNG HẢI PHONG (HUN) 6	Hữu Dương(CZ)8 Đoàn Chiến Thắng(CZ)8 Hoàng Tuấn (CZ) 8
<b>PHÁP B</b>	<b>SLOVAKIA B</b>
ĐÀO Đức Lương (FRA) 4,5 HOÀNG Quốc Dũng (FRA) 5 Vũ Phạm Thanh Tùng (FRA) 8	Nguyễn Lưu (SK) 6.5 Ngô Đức Huy (SK) 6 Nguyễn Bá Trung (SK) 4
<b>BA LAN B</b>	<b>ÁO B</b>
Lê Anh Dũng (PL) 5 Phạm Văn Trường (PL) 5,5 Vũ Xuân Thật (PI) 6,5	Hà Trọng Quế (AUS) 5 Lưu Tiểu Văn (AUS) 6 Lưu Tiểu Phóng (AUS) 7
	<b>Đức B</b>
	Nguyễn Xuân Bình (VGR) 8,0 Lương Đức Thắng (VGR) 6,5 Phạm Thanh Bình (CN) 6 Trần Nhân (DIL) 6,5